

Tp. Hồ Chí Minh, Ngày 29 Tháng 1 năm 2019

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(Năm 2018)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh

- Công ty đại chúng : CÔNG TY CỔ PHẦN SXKD XNK BÌNH THẠNH
- Địa chỉ : 334A Phan Văn Trị, P.11, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM
- Điện thoại : 028 - 35162288 Fax: 028 - 35160118
- Vốn điều lệ : 190.758.250.000 đồng.
- Mã chứng khoán : GIL

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông : Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 - lần 1 được tổ chức vào ngày 19/04/2018 không đủ tỷ lệ để tiến hành. Do đó, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 - lần 2 được tiến hành vào ngày 15/05/2018 đã thông qua Nghị quyết như sau :

Stt No.	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	Nghị Quyết ĐHCĐ thường niên 2018	15/05/2018	<p>Thông qua Báo cáo thường niên 2017 của Công ty gồm:</p> <ul style="list-style-type: none">▪ Báo cáo Ban Giám đốc năm 2017▪ Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017▪ Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2017▪ Báo cáo của Công ty kiểm toán năm 2017 <p>Thông qua các tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông</p> <ul style="list-style-type: none">▪ Phân phối lợi nhuận năm 2017▪ Kế hoạch SXKD và cổ tức 2018▪ Ngân sách đầu tư cho 2018▪ Kế hoạch tăng vốn điều lệ (phát hành cổ phiếu để trả cổ tức 2017, phát hành cổ phiếu để thưởng cho CBNV, phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu) và phát hành trái phiếu▪ Sửa đổi điều lệ Công ty▪ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty▪ Chủ tịch HĐQT đồng thời là Tổng Giám đốc Công ty▪ Lựa chọn Công ty kiểm toán cho 2018▪ Thù lao của HĐQT năm 2018 <p>Bầu Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2018-2023 gồm:</p> <ol style="list-style-type: none">1. Ông. Lê Hùng2. Ông. Nguyễn Việt Cường3. Ông. Nguyễn Hữu Phúc4. Ông. Trần Thanh Tùng5. Bà. Nguyễn Thị Minh Hiếu



II. Hội đồng quản trị (Năm 2018):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023:

Số TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu / Ngày không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự họp
1	Ông. Lê Hùng	Chủ tịch HĐQT NK 2018-2023	15.05.2018	13/13	100%	
2	Ông. Nguyễn Việt Cường	Thành viên HĐQT NK 2018-2023	15.05.2018	13/13	100%	
3	Ông. Nguyễn Hữu Phúc	Thành viên HĐQT NK 2018-2023	15.05.2018	13/13	100%	
4	Ông. Trần Thanh Tùng	Thành viên HĐQT NK 2018-2023	15.05.2018	08/13	62%	Được bầu vào Thành viên HĐQT NK 2018-2023 tại ĐHĐCĐTN ngày 15/5/2018
5	Bà. Nguyễn Thị Minh Hiếu	Thành viên HĐQT NK 2018-2023	15.05.2018	08/13	62%	Được bầu vào Thành viên HĐQT NK 2018-2023 tại ĐHĐCĐTN ngày 15/5/2018
6	Ông. Nguyễn Hoài Nam	Thành viên HĐQT NK 2013-2017	25.04.2013/ 15/05/2018	05/13	38%	Hết nhiệm kỳ
7	Ông. Lê Trung Hải	Thành viên HĐQT NK 2013-2017	25.04.2013/ 15/05/2018	05/13	38%	Hết nhiệm kỳ

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

2.1. Về quản lý kinh doanh:

Căn cứ vào Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 do Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, Tổng Giám đốc triển khai các giải pháp kinh doanh, kế hoạch công việc hàng tháng, hàng tuần một cách linh hoạt để phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu của HĐQT. Quá trình thực hiện công tác điều hành quản lý Công ty tuân thủ đúng pháp luật, điều lệ Công ty quy định.

2.2. Về quản lý tài chính:

Tình hình tài chính công ty năm 2018 lành mạnh, vốn được bảo toàn và phát triển, đảm bảo hài hòa lợi ích của cổ đông và người lao động.

Công tác thông tin, báo cáo kịp thời, quyết toán đúng theo quy định, đảm bảo cho việc điều hành và kinh doanh hiệu quả.

3. Hoạt động của các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị:

3.1. Tiêu ban chiến lược :

- Tiêu ban chiến lược đã cùng với Tổng Giám đốc hoạch định chiến lược phát triển trung và dài hạn của Công ty, tiếp tục tập trung cho sản xuất, hoàn thiện, sắp xếp bộ máy tổ chức quản lý công ty và các Công ty con, đặc biệt là đội ngũ quản lý cấp trung, theo hướng quản lý tập trung, tinh gọn và hiệu quả, chú trọng vào các hoạt động sản xuất, quản lý chất lượng, quản lý Chuỗi Cung ứng, cơ cấu lại quy mô, mặt hàng sản xuất của các nhà máy nhằm gia tăng hiệu quả và năng lực sản xuất.
- Cùng với Tổng Giám đốc, thường xuyên xem xét, triển khai các giải pháp giải phóng nhanh hàng tồn kho, cải tiến công tác Kế hoạch, mua hàng và điều độ nguyên phụ liệu sản xuất, nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, phát triển khách hàng, quản lý và giảm thiểu hao phí trong sản xuất, đảm bảo cho hoạt động sản xuất được liên tục thông qua việc hoàn thiện lại hệ thống quản lý chất lượng, chuẩn hóa các quy trình trong hệ thống, tăng cường kiểm soát nội bộ, giảm thời gian tồn kho của hàng hóa để gia tăng hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Cải tạo lại hệ thống kho hoàn thiện hơn theo tiêu chuẩn khách hàng.
- Tiếp tục hoàn thiện những Quy trình, Quy chế và Hệ thống quy chuẩn – chất lượng.

3.2. Tiêu ban Nhân sự- Tiền lương:

- Cải tiến các chính sách đối với người lao động nhằm ổn định và thu hút nguồn nhân lực, cải tiến hệ thống lương, thường đề tạo động lực thúc đẩy tăng năng suất trong sản xuất và tăng thu nhập cho người lao động
- Tuyển dụng và đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu ngày càng cao, phù hợp với quy mô phát triển của Công ty.
- Tuyên dương khen thưởng những tập thể và cá nhân lao động giỏi, xuất sắc.

3.3. Tiêu ban tài chính – Đầu tư :

Tiêu ban tài chính đã cùng với Tổng Giám đốc :

- Thực hiện kế hoạch vốn và nguồn vốn đảm bảo sử dụng hiệu quả nguồn vốn trong hoạt động tài chính
- Triển khai công tác kiểm tra, kiểm soát và giám sát hoạt động tài chính, giám sát giá trị lượng hàng tồn kho để có những giải pháp kịp thời, ổn định tình hình tài chính doanh nghiệp.
- Đánh giá định kỳ tình hình thực hiện các hạng mục đầu tư chính trang Nhà máy, Kho, xây dựng Khu văn phòng, đầu tư trang thiết bị để có những quyết định phù hợp nhằm đảm bảo hiệu quả của vốn đầu tư.
- Công tác kế toán tài chính đảm bảo tuân thủ đầy đủ quy định của Nhà nước và Điều lệ Công ty .

3.4. Tiểu ban Quan hệ cổ đông:

Tiểu ban đã chủ động gặp gỡ, tiếp xúc, giải đáp kịp thời mọi thắc mắc, khiếu nại của các nhà đầu tư, đảm bảo cung cấp thông tin kịp thời và chính xác cho các cổ đông cũng như các quy định về công bố thông tin của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh.

3.5. Tiểu ban Kiểm toán nội bộ:

Được thành lập theo:

- (i) Nghị quyết cuộc họp thường niên của Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty vào ngày 15 tháng 05 năm 2018;
- (ii) Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐQT ngày 22 tháng 05 năm 2018 của Hội đồng Quản trị về việc thành lập các tiểu ban trực thuộc Hội đồng Quản trị;
- (iii) Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐQT ngày 06 tháng 07 năm 2018 của Hội đồng Quản trị về việc bổ nhiệm các thành viên Tiểu ban Kiểm toán Nội bộ.

Hoạt động của Tiểu Ban tuân theo:

- (i) Điều lệ được Đại hội đồng cổ đông thông qua và được ban hành theo Quyết định 27/2018/QĐ-TGD ngày 05 tháng 06 năm 2018 của Tổng Giám đốc;
- (ii) Quy chế nội bộ về quản trị được Đại hội đồng cổ đông thông qua và được ban hành theo Quyết định 28/2018/QĐ-TGD ngày 05 tháng 06 năm 2018 của Tổng Giám đốc;

Các cuộc họp của Tiểu ban:

Stt	Thành Viên Ban kiểm toán nội bộ	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông. Trần Thanh Tùng	Trưởng ban	22.5.2018	02/02	100%	
2	Ông. Trần Nhân Quý Trát	Thành viên	06.07.2018	02/02	100%	
3	Bà. Nguyễn Thị Thu Hằng	Thành viên	06.07.2018	02/02	100%	

Hoạt động của Tiểu ban trong năm 2018

3.5.1 Giám sát hệ thống và hoạt động kiểm soát nội bộ

Giám sát hệ thống KSNB

Tiểu ban kiểm toán thực hiện chức năng giám sát hệ thống và hoạt động kiểm soát nội bộ thông qua rà soát báo cáo kết quả công việc của phòng KSNB.

Kết quả giám sát cho thấy:

- Công ty có bộ máy chuyên trách quản lý việc tuân thủ các tiêu chuẩn khách hàng, tiêu chuẩn chất lượng và hệ thống KSNB.
- Các quy trình nghiệp vụ được ban hành, cập nhật và quản lý với bộ phận chuyên môn phụ trách: Ban tuân thủ tiêu chuẩn khách hàng, phòng Quản lý chất lượng, phòng KSNB để kiểm soát và phòng ngừa các rủi ro có thể xảy ra trong quá trình hoạt động của công ty.
- Nhân viên công ty có ý thức và trách nhiệm với việc quản lý rủi ro, tuy nhiên mức độ nhận thức chưa đồng đều giữa từng cá nhân, từng bộ phận, vì vậy các cuộc kiểm tra đánh giá mức độ tuân thủ các quy trình được triển khai thường xuyên nhằm nâng cao ý thức và trách nhiệm của toàn thể nhân viên công ty.

Giám sát hoạt động KSNB

Phòng KSNB trực thuộc về mặt chức năng & được giám sát độc lập của tiểu ban kiểm toán. hoạt động. Hoạt động của phòng KSNB trong năm 2018 được ghi nhận cụ thể như sau:

- Đánh giá sự tuân thủ các quy trình làm việc nhằm đảm bảo các yêu cầu kiểm soát được thực hiện đầy đủ, ngăn ngừa & giảm thiểu các rủi ro xảy ra.
- Thông qua sự chỉ đạo của HĐQT, phòng KSNB không chỉ thực hiện chức năng đánh giá tuân thủ mà còn tham gia vào việc hỗ trợ các đơn vị trong các nghiệp vụ:
 - Hỗ trợ các đơn vị trong việc xây dựng & hoàn thiện các quy trình nghiệp vụ theo yêu cầu kiểm soát.
 - Kiểm soát số liệu các hoạt động sản xuất, mua hàng, điều phối NPL nhằm quản lý & tiết kiệm chi phí
- Do có nhiều biến động về nhân sự, nên kế hoạch làm việc 2018 của phòng KSNB chưa được hoàn thành đầy đủ đúng thời hạn.
- Các vấn đề phòng KSNB cần ưu tiên thực hiện trong thời gian tới:
 - Hoàn thiện bộ máy nhân sự để đáp ứng nhu cầu công việc.
 - Tăng cường hoạt động đánh giá tuân thủ quy trình nghiệp vụ của các đơn vị.
 - Tăng cường kiểm soát số liệu trong các giai đoạn của quá trình sản xuất để kiểm soát chi phí, thực hành tiết kiệm, tránh lãng phí.

3.5.2 Giám sát báo cáo tài chính

- Thành viên Ban KTNB đã tham gia làm việc cùng với đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính bán niên đầu năm 2018.
- Ban KTNB nhận thấy, về quy trình tổ chức bộ máy kế toán và quy trình làm việc của kế toán là phù hợp với đặc điểm tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty. Sổ sách kế toán và chứng từ đều vận dụng theo đúng chế độ kế toán do Bộ tài chính ban hành, các chứng từ được kiểm tra tính hợp pháp chặt chẽ, quá trình luân chuyển chứng từ khoa học, thuận lợi cho việc kiểm tra, kiểm soát.

- Qua xem xét thẩm định báo cáo tài chính riêng công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 BKTNB nhận thấy xét trên những khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính do Công ty lập là phản ánh đầy đủ, trung thực và hợp lý tình hình tài sản, công nợ và nguồn vốn chủ sở hữu cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, lưu chuyển tiền tệ, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý hiện hành. Các báo cáo được gửi và công bố đúng hạn theo quy định đối với công ty niêm yết và yêu cầu của các cơ quan quản lý.

3.5.3 Giám sát hoạt động quản trị & điều hành

- Trường Ban KTNB đã tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội Đồng Quản trị trong năm 2018;
- Ban KTNB nhận thấy Tổng giám đốc đã điều hành tốt hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty theo các nghị quyết của Hội đồng Quản trị và Điều lệ, góp phần giúp Công ty vượt kế hoạch kinh doanh năm 2018 do Đại Hội đồng Cổ đông thông qua.
- Ban Tổng giám đốc đã thường xuyên tổ chức và tham dự các cuộc thường xuyên để triển khai, đánh giá công việc của toàn bộ hoạt động công ty để đảm bảo thực hiện đúng kế hoạch kinh doanh của công ty.
- Các cán bộ quản lý khác của công ty đã nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ, công việc được giao, chịu sự chỉ đạo trực tiếp từ Ban Tổng giám đốc công ty.

3.5.4 Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính

❖ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018

- Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2018 đạt 2.071 tỷ đồng, tăng 3,2% so với năm 2017.
- Tình hình quản trị chi phí năm 2018 được duy trì ổn định. Hệ số giá vốn hàng bán, hệ số chi phí bán hàng, hệ số chi phí quản lý doanh nghiệp so với doanh thu thuần hầu như không thay đổi so với năm 2017.
- Giá vốn hàng bán và chi phí quản lý doanh nghiệp tăng nhẹ so với năm 2017, mức tăng lần lượt là 2,6% và 6%. Chi phí bán hàng giảm 12,2% so với năm 2017.
- Với khả năng quản lý chi phí hiệu quả và gia tăng doanh thu thuần, lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 333 tỷ đồng năm 2018, tăng 6,7% so với năm 2017.
- Hiệu quả hoạt động năm 2018 gia tăng so với năm 2017. Hệ số sinh lời hoạt động ròng, hệ số sinh lời từ hoạt động kinh doanh, hệ số sinh lời từ hoạt động bán hàng và cung cấp dịch vụ, lần lượt là 6,8%, 8,5% và 9%, đều gia tăng so với năm 2017.
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu đạt 10.298 vnd/cp, tăng 12,6% so với năm 2017.

Nhìn chung, năm 2018, công ty có kết quả kinh doanh khá tốt. Doanh thu tiếp tục xu hướng tăng trưởng, chi phí được quản lý hiệu quả, hiệu quả hoạt động kinh doanh gia tăng, đem lại lợi nhuận cho công ty.

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017	Tăng / giảm giá trị	Tăng/ giảm %
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.071.266.045.821	2.006.618.376.052	64.647.669.769	3,22%
Giá vốn hàng bán	1.737.897.631.943	1.694.206.380.564	43.691.251.379	2,58%

Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	333.368.413.878	312.411.995.488	20.956.418.390	6,71%
Doanh thu hoạt động tài chính	44.647.571.946	17.963.499.290	26.684.072.656	148,55%
Chi phí tài chính	51.051.552.272	25.812.955.741	25.238.596.531	97,77%
Trong đó: chi phí lãi vay	17.955.181.716	13.035.080.295	4.920.101.421	37,75%
Chi phí bán hàng	72.105.918.666	82.093.751.871	(9.987.833.205)	-12,17%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	75.645.892.729	71.364.616.673	4.281.276.056	6,00%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	179.212.622.157	151.104.170.493	28.108.451.664	18,60%
Thu nhập khác	3.954.195.962	11.812.051.840	(7.857.855.878)	-66,52%
Chi phí khác	2.359.733.388	1.819.701.692	540.031.696	29,68%
Lợi nhuận khác	1.594.462.574	9.992.350.148	(8.397.887.574)	-84,04%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	180.807.084.731	161.096.520.641	19.710.564.090	12,24%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	143.390.030.118	126.984.758.786	16.405.271.332	12,92%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	10.298	9.144	1.154	12,62%
Lãi suy giảm trên cổ phiếu	10.298	9.144	1.154	12,62%
Tổng luân chuyển thuần	2.119.867.813.729	2.036.393.927.182	83.473.886.547	4,10%
Tổng luân chuyển thuần trên tổng tài sản bình quân	128%	158%	-30,3%	-19,18%
Hệ số sinh lời hoạt động ròng	6,8%	6,2%	0,5%	8,47%
Hệ số sinh lời từ hoạt động kinh doanh	8,5%	7,5%	1,0%	13,48%
Hệ số sinh lời từ hoạt động bán hàng	9,0%	7,9%	1,0%	13,13%

❖ Tình hình tài chính và báo cáo tài chính năm 2018

Đánh giá khái quát

- Quy mô tài chính của công ty đang có xu hướng tăng trưởng liên tục trong năm 2018 với cơ cấu vốn được duy trì ổn định, lợi nhuận tiếp tục gia tăng. Tuy nhiên cần lưu ý vấn đề dòng tiền từ hoạt động kinh doanh.
- Mức độ độc lập tài chính của công ty được đảm bảo và duy trì ổn định trong năm 2018.
- Khả năng thanh toán của công ty vẫn được duy trì ổn định, nhưng cần lưu ý chuẩn bị dòng tiền để đáp ứng nhu cầu chi trả nợ ngắn hạn.
- Hiệu suất sử dụng vốn và suất sinh lời năm 2018 có sự sụt giảm so với năm 2017.

Đánh giá khái quát tình hình tài chính năm 2018 có sự tăng trưởng về quy mô tài chính, mức độ độc lập tài chính tiếp tục được duy trì ổn định. Tuy nhiên cần lưu ý đảm bảo khả năng thanh toán nợ ngắn hạn và gia tăng hiệu quả sử dụng vốn, từ đó gia tăng suất sinh lời trên tổng tài sản và trên vốn chủ sở hữu.

Đánh giá tình hình huy động vốn và sử dụng vốn Năm 2018

- Nguồn vốn công ty chủ yếu được huy động từ lợi nhuận chưa phân phối, nợ vay ngắn hạn và khoản phải trả người bán ngắn hạn.
- Nguồn vốn chủ yếu được đầu tư vào tài sản ngắn hạn, cụ thể là hàng tồn kho và khoản phải thu. Khả năng cân bằng tài chính của công ty được đảm bảo, duy trì ổn định.

Đánh giá tình hình công nợ: Tình hình công nợ năm 2018 được quản trị khá tốt, tỷ lệ các khoản đi chiếm dụng cao hơn các khoản bị chiếm dụng, không phát sinh công nợ quá hạn, dự phòng phải thu khó đòi.

Đánh giá khả năng thanh toán: Năm 2018, các khả năng thanh toán của công ty vẫn được duy trì ở mức an toàn. Tuy nhiên cần lưu ý vấn đề dòng tiền để đảm bảo khả năng thanh toán nợ ngắn hạn.

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017	Tăng/giảm giá trị
Hệ số khả năng thanh toán tổng quát	1,62	1,62	0
Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn	1,19	1,09	0,1
Hệ số khả năng thanh toán nhanh	0,18	0,15	0,03
Hệ số khả năng thanh toán lãi vay	10,07	12,36	-2
Hệ số khả năng chi trả nợ ngắn hạn	0	0,001	0

Đánh giá khả năng tạo tiền và lưu chuyển tiền tệ

Năm 2018, khả năng tạo tiền của công ty bị ảnh hưởng bởi dòng tiền nằm trong hàng tồn kho quá lớn. Lưu chuyển tiền thuần dương là nhờ dòng tiền thu từ hoạt động tài chính, nhưng điều này cũng làm gia tăng chi phí lãi vay của công ty. Công ty đã có kế hoạch xuất khẩu hàng tồn kho trong năm 2019 để gia tăng dòng tiền thuần từ hoạt động kinh doanh, đảm bảo khả năng thanh toán và an toàn tài chính.

CHỈ TIÊU	Năm 2018	Năm 2017	Tăng / giảm giá trị	Tăng/ giảm %
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	(63.642.560.851)	745.133.602	(64.387.694.453)	-8641,09%
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(6.301.911.818)	(3.109.595.980)	(3.192.315.838)	102,66%
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	139.156.394.046	54.836.784.266	84.319.609.780	153,76%
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	69.211.921.377	52.472.321.888	16.739.599.489	31,90%

Đánh giá hiệu quả sử dụng vốn

Năm 2018, hiệu quả sử dụng vốn có sự điều chỉnh giảm nhẹ so với năm 2017 mà nguyên nhân chủ yếu là tăng trưởng doanh thu chưa cao.

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017	Tăng/ giảm
ROA	8,6%	9,8%	-1,2%
ROE	22,6%	24,1%	-1,6%
Hiệu suất sinh lời hoạt động	6,9%	6,3%	0,6%
Hiệu suất sử dụng vốn kinh doanh	125%	155%	-30,9%
Hệ số tài sản trên vốn chủ sở hữu	261%	245%	16,1%

036
CỔ
CƠ
XUẤT
QUỐC
31/12/2018
THA

4. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị (Báo cáo Năm 2018):

ST T	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	Số: 01/2018/ NQ-HĐQT	02/02/2018	Phê duyệt Báo cáo tài chính Quý 4.2017
2	Số: 02/2018/ NQ-HĐQT	02/02/2018	Triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 (15/04/2018)
3	Số:03/2018/ NQ-HĐQT	05/03/2018	Phê duyệt Nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018
4	Số:04/2018/ NQ-HĐQT	30/03/2018	Thay đổi thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 (19/04/2018)
5	Số:08/2018/ NQ-HĐQT	26/04/2018	Phê duyệt Báo cáo tài chính quý 1/2018
6	Số:09/2018/ NQ-HĐQT	07/05/2018	Triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 – lần 2 (15/05/2018)
7	Số:10/2018/ NQ-HĐQT	22/05/2018	Bầu ông LÊ HÙNG là Chủ tịch Hội đồng Quản trị Nhiệm kỳ 2018-2023
8	Số:11/2018/ NQ-HĐQT	22/05/2018	Thành lập 5 Tiểu ban trực thuộc HĐQT và phân công các thành viên HĐQT làm Trưởng Tiểu ban như sau: 1. Tiểu ban chiến lược : Ông. Lê Hùng 2. Tiểu ban Nhân sự - Tiền lương : Bà. Nguyễn Thị Minh Hiếu 3. Tiểu ban Tài chính – Đầu tư : Ông. Nguyễn Hữu Phúc 4. Tiểu ban Kiểm toán nội bộ : Ông. Trần Thanh Tùng 5. Tiểu ban Quan hệ cổ đông : Ông. Nguyễn Việt Cường
9	Số:12/2018/ NQ-HĐQT	22/05/2018	Bổ nhiệm Ông. LÊ HÙNG là Tổng Giám đốc và là Người đại diện theo pháp luật của Công ty
10	Số:13/2018/ NQ-HĐQT	22/05/2018	Bổ nhiệm Bà. Huỳnh Thị Kim Loan là Người phụ trách quản trị Công ty, kiêm Thư ký Công ty
11	Số:14/2018/ NQ-HĐQT	22/05/2018	Thanh toán cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền – tỷ lệ 10%
12	Số:15/2018/ NQ-HĐQT	22/05/2018	Thuê Đơn vị tư vấn để thực hiện việc: ▪ Phát hành cổ phiếu trả cổ tức đợt 2/2017 bằng cổ phiếu ▪ Phát hành cổ phiếu để thưởng cho CBCNV của Công ty ▪ Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu ▪ Phát hành trái phiếu Công ty
13	Số:16/2018/ NQ-HĐQT	20/06/2018	Phê duyệt phương án bán 38.680 cổ phiếu quỹ
14	Số:17/2018/ NQ-HĐQT	25/06/2018	Chọn Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS) thực hiện việc kiểm toán cho BCTC năm 2018 của Công ty
15	Số:18/2018/ NQ-HĐQT	06/07/2018	Bổ nhiệm thành viên Ban kiểm toán nội bộ: 1. Trần Thanh Tùng – Trưởng Ban

218
NG
PH
TKH
NHÀ
ITL
LID
VHT

			2. Trần Nhân Quý Trát – Thành viên 3. Nguyễn Thị Thu Hằng – Thành viên
16	Số:20/2018/ NQ-HĐQT	26/07/2018	Phê duyệt Báo cáo tài chính riêng quý 2.2018
17	Số:21/2018/ NQ-HĐQT	13/08/2018	Thông qua Phương án chi tiết phát hành cổ phiếu để trả cổ tức theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
18	Số:22/2018/ NQ-HĐQT	05/10/2018	Tăng vốn Điều lệ và sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty
19	Số:23/2018/ NQ-HĐQT	30/10/2018	Phê duyệt Báo cáo tài chính riêng quý 3.2018

III. Ban kiểm soát : Công ty hoạt động theo cơ cấu không có Ban kiểm soát .

IV. Đào tạo về quản trị công ty : Không

V. Thay đổi Danh sách về người có liên quan của Công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Năm 2018) :

S T T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ CCCD	Ngày cấp CMND/ CCCD	Nơi cấp CMND/ CCCD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
01	Trần Thanh Tùng		Thành viên HĐQT Nhiệm kỳ 2018- 2023					15/5/2018		Được bầu vào Thành viên HĐQT NK 2018- 2023 tại ĐHĐCĐTN ngày 15/5/2018
02	Nguyễn Thị Minh Hiếu		Thành viên HĐQT Nhiệm kỳ 2018- 2023					15/5/2018		Được bầu vào Thành viên HĐQT NK 2018- 2023 tại ĐHĐCĐTN ngày 15/5/2018
03	Nguyễn Hoài Nam		Không còn là Thành viên HĐQT					25/4/2013	15/5/2018	Hết nhiệm kỳ
04	Lê Trung Hải		Không còn là Thành viên HĐQT					25/4/2013	15/5/2018	Hết nhiệm kỳ

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (năm 2018):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ : Danh sách đính kèm
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
01	Công ty cổ phần SXKD XNK Bình Thạnh		38.680	0,28%	0	0%	Bán cổ phiếu quỹ theo Nghị quyết HĐQT Số:16/2018/NQ-HĐQT ngày 20/6/2018
02	Nguyễn Việt Cường	Thành viên HĐQT	224.900	1,62%	114.000	0,82%	Giải quyết nhu cầu cá nhân
			114.000	0,82%	156.180	0,82%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
2.1	Đào Thúy Duyên	Là mẹ của ông Nguyễn Việt Cường	400.000	2,87%	548.000	2,87%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
03	Lê Hùng	Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, Người CBTT	1.691.301	12,15%	2.317.082	12,15%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
3.1	Công Ty Cổ phần May hàng gia dụng GILIMEX-PPJ	Ông Lê Hùng là Chủ tịch HĐQT Cty	856.990	6,15%	1.174.076	6,15%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
04	Nguyễn Hữu Phúc	Thành viên HĐQT	700.000	5,03%	959.000	5,03%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
05	Nguyễn Thị Minh Hiếu	Thành viên HĐQT	55.000	0,40%	75.350	0,40%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu

3. Các giao dịch khác của cổ đông lớn:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Ngày giao dịch làm thay đổi tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu trước khi giao dịch		Số cổ phiếu sở hữu sau khi giao dịch		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
01	Nguyễn Phương Đông	10/05/2018	690.000	4,97%	712.930	5,13%	Đầu tư cá nhân
		Theo danh sách cổ đông chốt ngày 06/06/2018			733.610	5,28%	Đầu tư cá nhân
		Theo danh sách cổ đông chốt ngày 19/09/2018	798.020	5,73%	1.093.287	5,73%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
02	Lê Thị Diệu Chi	17/09/2018	697.100	5,01%	678.000	4,87%	Đầu tư cá nhân
		Theo danh sách cổ đông chốt ngày 19/09/2018	678.000	4,87%	928.860	4,87%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác:

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 ngày 15/05/2018, Công ty đã phát hành 5.151.237 cổ phiếu phổ thông, mệnh giá 10.000 VNĐ/cổ phiếu để trả cổ tức, tăng vốn Điều lệ từ 139.245.880.000 VNĐ lên thành 190.758.250.000 VNĐ và đã đăng ký thay đổi Giấy Đăng ký Doanh nghiệp lần thứ 16 do Sở Kế hoạch và Đầu Tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 09/10/2018.
- Ngày 19/10/2018, Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh chấp thuận cho Công ty cổ phần SXKD XNK Bình Thạnh thay đổi niêm yết với số lượng chứng khoán sau khi thay đổi là 19.075.825 cổ phiếu
- Ngày 29/10/2018, Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh thông báo về việc niêm yết và giao dịch cổ phiếu thay đổi niêm yết của Công ty cổ phần SXKD XNK Bình Thạnh với ngày thay đổi niêm yết có hiệu lực là 23/10/2018 và chính thức giao dịch ngày 07/11/2018

TỔNG GIÁM ĐỐC



LÊ HÙNG



DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
ĐẾN NGÀY 31/12/2018

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Mối liên hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu	Ghi chú
1	Lê Hùng		Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Người CBTT						2.317.082	12,15%	
1.1	Công Ty Cổ phần May hàng gia dụng GILIMEX-PPJ							Chủ tịch HĐQT	1.174.076	6,15%	
2	Nguyễn Việt Cường		Thành viên HĐQT						156.180	0,82%	
2.1	Đào Thúy Duyên							Mẹ	548.000	2,87%	
3	Nguyễn Hữu Phúc		Thành viên HĐQT						959.000	5,03%	
4	Trần Thanh Tùng		Thành viên HĐQT						0		
5	Nguyễn Thị Minh Hiếu		Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng						75.350	0,40%	

Tp. Hồ Chí Minh, Ngày 29 Tháng 1 Năm 2019

TỔNG GIÁM ĐỐC



LÊ HÙNG